

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 07 /2017/HSST
Ngày 13/11/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên toà: Bà Bạc Thị Liên

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lường Văn Hịa
2. Bà Bạc Thị Kiên

Thư ký phiên toà: Trần Thúy Dần - Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Đ
Đại diện VKSND huyện Đ, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà: Ông Nông Quốc Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 13/11/2017 Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 09/2017/HSST ngày 10 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ tên: **Lò Văn H** - Tên gọi khác: Không;

Sinh năm: 1989 tại tỉnh Đ.

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Đội 18B xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên;

Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam;

Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Trình độ học vấn: 10/12

Con ông: Lò Văn P, sinh năm 1967

Con bà: Lò Thị N, sinh năm 1961

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo chưa có vợ con.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 06/7/2017, bị cáo có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo bị VKSND huyện Đ truy tố về hành vi phạm tội như sau: Khoảng 09 giờ ngày 06/7/2017, Lò Văn H một mình từ nhà ở đội 18B, xã T, huyện Đ đi đến đội 5, xã T, huyện Đ mục đích để tìm mua hêrôin về sử dụng. Khi đến đầu đội 5, xã T, huyện Đ. H đã gặp và mua được 01 gói Hêrôin được gói bên ngoài bằng nilon màu vàng với giá 100.000đ của một người đàn ông dân tộc Thái khoảng 30 tuổi không biết tên và địa chỉ. Sau khi mua được H cầm gói hêrôin ra khu vực cánh đồng gần đó dùng tay cầu ra một ít và sử dụng bằng hình thức chích. Số hêrôin còn lại H gói lại như cũ rồi mang về nhà cất giấu ở đầu giường ngủ của mình. Hồi 10 giờ 15 phút cùng ngày, khi H đang ở nhà thì bị tổ công tác Công an huyện Đ phối hợp với công an xã T phát hiện bắt quả tang thu giữ 01 gói hêrôin.

Tại biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng ngày 06/7/2017 đã xác định: gói chất bột màu trắng thu giữ của Lò Văn H có trọng lượng là 0,18 gam.

Tại bản kết luận giám định số 653/GĐ-PC54 ngày 03/8/2017 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Mẫu vật gửi giám định trích ra từ vật chứng thu giữ của Lò Văn H là chất ma túy loại hêrôin.

Tại bản cáo trạng số 181/QĐ-VKS - HS ngày 10/10/2017; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố bị cáo Lò Văn H về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo Khoản 1 Điều 194/BLHS.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Đ vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 194/BLHS; Điểm p Khoản 1 Điều 46/BLHS năm 1999; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017; Khoản 3 Điều 7/BLHS năm 2015; Điểm c Khoản 1 Điều 249/BLHS năm 2015 xử phạt bị cáo Lò Văn H từ 24 tháng đến 30 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Áp dụng Điểm a Khoản 2 Điều 76/BLTTHS về xử lý vật chứng của vụ án.

Áp dụng Điều 99/BLTTHS và Điều 23 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo hoàn toàn nhất trí với quan điểm truy tố và luận tội của VKSND huyện Đ, không có ý kiến tranh luận.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lò Văn H khai nhận: Khoảng 09 giờ ngày 06/7/2017, Lò Văn H một mình từ nhà ở đội 18B, xã T, huyện Đ đi đến đội 5, xã T, huyện Đ mục đích để tìm mua hêrôin về sử dụng. Khi đến đầu đội 5, xã T, huyện Đ. H đã gặp và mua được 01 gói Hêrôin được gói bên ngoài bằng nilon màu vàng với giá 100.000đ của một người đàn ông dân tộc Thái khoảng 30 tuổi không biết tên và địa chỉ. Sau khi mua được H cầm gói hêrôin ra khu vực cánh đồng gần đó dùng tay cẩu ra một ít và sử dụng bằng hình thức chích. Số hêrôin còn lại H gói lại như cũ rồi mang về nhà cất giấu ở đầu giường ngủ của mình. Hồi 10 giờ 15 phút cùng ngày, khi H đang ở nhà thì bị tổ công tác công an huyện phối hợp với công an xã T phát hiện bắt quả tang thu giữ 01 gói hêrôin là hoàn toàn đúng sự thật.

Vật chứng thu giữ của bị cáo H gồm 01 gói hêrôin đã được cân xác định trọng lượng là 0,18 gam. Lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, bản cáo trạng và vật chứng của vụ án được ghi tại biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong vật chứng.

Với hành vi tàng trữ 0,18 gam hêrôin trong nhà mục đích để sử dụng của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại Khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009) có khung hình phạt từ 02 năm đến 07 năm tù, nhưng theo quy định tại Khoản 1 Điều 249/BLHS năm 2015 thì hành vi trên có khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù, vì vậy đây là một quy định có lợi cho người phạm tội được liệt kê tại Khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015.

Mặc dù Bộ luật hình sự năm 2015 đã bị lùi hiệu lực thi hành nhưng theo quy định của Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội thì trên những quy định có lợi cho người phạm tội tại Khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015 vẫn được áp dụng. Vì vậy, HĐXX căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về các quy định có lợi cho người phạm tội để xem xét áp dụng mức hình phạt phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo.

Cáo trạng truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; Bị cáo là người có đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự và phải chịu hình phạt mà pháp luật quy định do hành vi phạm tội của mình đã gây ra.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, làm lan tràn tệ nạn nghiện ma túy và tiếp tay cho những kẻ buôn bán ma túy hoạt động, ảnh hưởng đến trật tự trị an trong xã hội. Vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần được xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo cho thấy. Sinh ra và lớn lên tại xã T, huyện Đ. Học hết lớp 10/12 thì bỏ học ở nhà làm ruộng, sử dụng ma túy từ năm 2010. Ngày 29/3/2010 bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm cai nghiện 05-06 tỉnh Đ đến 2011 trở về địa phương. Bị cáo chưa có tiền án tiền sự, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm p Khoản 1 Điều 46/BLHS. HĐXX xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy nên cần áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để tiếp tục giáo dục, cải tạo và có thời gian cai nghiện để bị cáo cải sửa lỗi lầm của mình trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản theo quy định tại Khoản 5 Điều 194/BLHS. Nhưng xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn lại là đối tượng nghiện ma túy, thu nhập chủ yếu dựa vào lao động sản xuất nông nghiệp ngoài ra không có thu nhập nào khác, nên không có khả năng thi hành vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Xét đề nghị của đại diện VKS là phù hợp nên HĐXX chấp nhận.

Nguồn gốc số hêrôin trên theo lời khai của bị cáo đã mua của một người đàn ông dân tộc Thái khoảng 30 tuổi do không biết tên và địa chỉ Cơ quan điều tra không điều tra làm rõ được cho nên HĐXX không xem xét trong vụ án.

Vật chứng của vụ án: Căn cứ Điểm a Khoản 2 Điều 76/BLTTHS tịch thu để tiêu hủy 0,18 gam hêrôin đã trích 0,05 gam gửi giám không hoàn lại.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định tại Điều 99/BLTTHS và Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 về án phí lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 194/BLHS, Điểm p Khoản 1 Điều 46/BLHS năm 1999; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017. Khoản 3 Điều 7/BLHS năm 2015; Điểm c Khoản 1 Điều 249/BLHS năm 2015.

Căn cứ Điểm a Khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ Điều 99 bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 về án phí lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn H phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Xử phạt bị cáo Lò Văn H 24 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ ngày 06/7/2017.

3. Vật chứng: Tịch thu để tiêu hủy 0,18 gam êrôin đã trích 0,05 gam gửi giám không hoàn lại. (Vật chứng đã được công an huyện Đ chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên vào ngày 16/10/2017).

4. Về Án phí: Bị cáo Lò Văn H phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (13/11/2017).

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Đ
- CA Huyện Đ
- Nhà TG Công An huyện Đ;
- Phòng HNVCA Tỉnh Điện Biên;
- Sở TP tỉnh Điện Biên;
- CCTHA huyện Đ;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Bạc Thị Liên

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

HỘI THẨM NHÂN DÂN

Lường Văn Hịa

Bạc Thị Liên

Bạc Thị Kiên

